**Chương trình đào tạo**

**Ngành Quản trị Kinh doanh – Chuyên ngành Quản trị nguồn nhân lực (chất lượng cao) - mã ngành: F7340101**

Chương trình đào tạo Chất lượng cao ngành Quản trị Kinh doanh – Chuyên ngành Quản trị nguồn nhân lực được thực hiện trong 08 học kỳ. Tổng số tín chỉ tích lũy mỗi sinh viên phải đạt được để đủ điều kiện tốt nghiệp là 152 tín chỉ.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Khối kiến thức** | **Số tín chỉ** | **Chi tiết các môn học/học phần** |
| **1** | **Kiến thức giáo dục đại cương:    55 tín chỉ** | | |
| 1.1 | Môn lý luận chính trị, pháp luật | 12 | Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Pháp luật đại cương |
| 1.2 | Tiếng Anh | 31 | Natural English 2, Global Citizen English 3, Global Citizen English 4, Global Citizen English 5 *Lưu ý*: - *SV sẽ tham gia kiểm tra đánh giá trình độ Tiếng Anh khi nhập học/hoặc nộp chứng chỉ quốc tế để Trường xét trình độ đầu vào.* *- Lộ trình đào tạo Tiếng Anh tập trung ngay từ năm nhất, từ 12-15 tháng. SV phải đạt được chuẩn đầu ra Tiếng Anh theo quy định.* |
| 1.3 | Cơ sở tin học | 5 | Cơ sở tin học 1, Cơ sở tin học 2, Cơ sở tin học 3 và dự thi chứng chỉ MOS về MS.Word, Excel, Power Point |
| 1.4 | Khoa học tự nhiên | 3 | Toán kinh tế |
| 1.5 | Kỹ năng hỗ trợ | 4 | Phương pháp học đại học, Kỹ năng làm việc nhóm, Kỹ năng phát triển bền vững |
| 1.6 | Giáo dục thể chất |  | Bơi lội và 04 tín chỉ tự chọn về Giáo dục thể chất trong 15 môn Giáo dục thể chất. |
| 1.7 | Giáo dục quốc phòng |  | Gồm 03 học phần Giáo dục Quốc phòng (*SV tham gia học kỳ quân đội trong học kì hè)* |
| **2** | **Kiến thức giáo dục chuyên ngành:  97 tín chỉ** | | |
| 2.1 | Kiến thức cơ sở | 27 | Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh, Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Thống kê trong kinh doanh và kinh tế, Nguyên lý kế toán, Nguyên lý quản trị, Luật công ty, Nguyên lý Marketing, Quản trị tài chính |
| 2.2 | Kiến thức ngành | 70 |  |
|  | Các môn chung và môn bắt buộc | 57 | * Chuyên đề định hướng nghề nghiệp – QTNNL, Quản trị nguồn nhân lực, Truyền thông và gia tiếp trong tổ chức, Tâm lý học nghề nghiệp, Luật lao động, Thực tập nghề nghiệp 1, Quan hệ lao động và việc làm, Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, Tiền lương và phúc lợi, Thực tập nghề nghiệp 2, Quản lý hiệu quả công việc, An toàn vệ sinh lao động, Hoạch định và tuyển chọn nguồn nhân lực, Quản trị nguồn nhân lực quốc tế, Hành vi tổ chức, Định mức lao động, Bảo hiểm xã hội, Quản trị nhân sự quốc tế cơ bản\_aPHRi |
| Các môn học tự chọn | 3 | * Đàm phán thương lượng, Sự đa dạng trong môi trường làm việc |
| Tập sự nghề nghiệp | 2 | -SV thực hiện từ 2- 4 tháng làm việc tập sự tại doanh nghiệp như một nhân viên  -SV đi thực tập 01 học kì ở nước ngoài  -Thi kỳ thi kỹ năng thực hành chuyên môn |
| Môn tốt nghiệp | 8 | SV làm khóa luận hoặc tham gia các học các môn thay thế tốt nghiệp bằng Tiếng Anh |

Học kỳ nước ngoài được tổ chức cho sinh viên chương trình chất lượng cao, dự kiến diễn ra vào khoảng năm thứ 3,4.

Học kỳ quân đội được thiết kế riêng biệt cho sinh viên vừa học Giáo dục quốc phòng, vừa trải nghiệm cuộc sống trong môi trường quân đội giúp rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao lòng tự tin và tự hào dân tộc đối với đất nước.